

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 238/2022/HS-ST
Ngày 10 tháng 8 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Thanh Tùng

Bà Nguyễn Ngọc Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Mai Xuân T, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1996, tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Y, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Văn L, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị Kim D, sinh năm 1973; Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1993, có 2 con sinh năm 2015 và sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27 ngày 02/11/2017 của Công an phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/7/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Long T1, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1999, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: z1 T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Đình T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị

H, sinh năm 1978.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/7/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Văn H, tên gọi khác: Bư; sinh ngày 23 tháng 01 năm 2003, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: z2 đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hùng M, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/7/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Văn H1, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1998, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ z3 T, B, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H3, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1969.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/7/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

5. Hoàng Đình H2, tên gọi khác: Sầm; sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001, tại: Phú Yên; nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đình T và bà Đào Thị H (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/7/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Đỗ Xuân Tr1, sinh năm 1993, địa chỉ: 32 P, phường V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Ông Tiết Kim S, sinh năm 1948, địa chỉ: 16A N, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Ông Tạ Đức Th, địa chỉ: D1.7 chung cư V1, phường V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*

+ Anh Lê Thành H3, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ 01 T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Phan Đình Th, sinh năm 1998, địa chỉ: 33 V, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Huỳnh Trí Tr, sinh ngày 24/9/2003, địa chỉ: Tổ 02 T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

+ Chị Phạm Ngọc Ánh H4, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn X, xã V2, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Lê Minh T, địa chỉ: Tổ 13 B, phường V3, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Hồng S, địa chỉ: Tổ 13P, phường V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20 tháng 7 năm 2021, Huỳnh Long T1 cùng Lê Văn H, Trần Văn H1, Phan Đình Th, Huỳnh Trí Tr, Lê Thành H3 cùng nhau ăn uống ở nhà của T1 tại địa chỉ số 6B đường T, phường V, thành phố N. Trong lúc ngồi ăn uống, cả nhóm bàn bạc thuê phòng và góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng. Lúc này, T1 liên lạc với Đỗ Xuân Tr1 hỏi thuê 01 phòng nhưng Tr1 nói T1 liên lạc với Hoàng Đình H2 vì Tr1 không có phòng. Sau đó, T1 gọi điện thoại cho H2 hỏi thuê 01 phòng với giá 1.500.000 đồng để sử dụng trái phép chất ma túy thì H2 đồng ý, tiền thuê phòng thì H2 cho T1 nợ.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Huỳnh Long T1 cùng Lê Văn H, Trần Văn H1, Phan Đình Th, Huỳnh Trí Tr, Lê Thành H3 đến Tòa nhà OC1A M, địa chỉ số 03 - 05 đường P, phường V1, thành phố Nha Trang gặp Hoàng Đình H2. H2 cùng bạn gái là Phạm Ngọc Ánh H4 dẫn nhóm của Huỳnh Long T1 lên căn hộ 1732 của Tòa nhà OC1A M. Tại đây, T1 rủ H2 và H4 cùng ở lại để sử dụng ma túy thì H2 và H4 đồng ý. Sau đó, Lê Văn H và Trần Văn H1 mỗi người góp 1.000.000 đồng, T1 góp số tiền còn lại để mua 04 viên ma túy “thuốc lắc” và nửa hộp năm “ma túy khay” để cung cấp cho cả nhóm sử dụng. Lúc này, T1 gọi điện thoại qua ứng dụng Facebook Messenger cho một người phụ nữ sử dụng tài khoản “Na Na” (chưa rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy thì người phụ nữ trên nói sẽ có người gọi điện thoại lại cho T1. Sau đó, người phụ nữ sử dụng tài khoản “Na Na” (không rõ lai lịch) liên lạc với Mai Xuân T nói T liên lạc với T1 để bán ma túy. T gọi điện thoại cho một thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng

số điện thoại 0567.891.990 để mua ma túy thì được báo giá ma túy là 4.700.000 đồng và nói T xuống ghé đá đặt dưới sảnh Tòa nhà OC2A M để lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy, T gọi điện thoại báo giá cho Huỳnh Long T1 là 4.900.000 đồng rồi đem ma túy đến sảnh Tòa nhà OC1A M giao ma túy.

Khi T đến giao ma túy, T1 nói Lê Thành H xuống dắt T lên căn hộ 1732 Tòa nhà OC1A. Sau đó, T để ma túy trên bàn của phòng khách, rồi T1 trả 2.200.000 đồng cho T, còn 2.700.000 đồng thì chuyển tiền vào số tài khoản 0061001192759 tại Ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thành V do T cung cấp. Sau đó, cả nhóm gồm: Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1, Phan Đình Th, Huỳnh Trí Tr (sinh ngày: 24/9/2003), Lê Thành H3, Hoàng Đình H2, Phạm Ngọc Ánh H4 cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan công an phát hiện, thu giữ: chất tinh thể màu trắng trên đĩa sứ (mẫu ký hiệu A), 01 gói nylon có kích thước 3x3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (mẫu ký hiệu B), 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tấm thẻ giữ xe bằng nhựa có ghi số 1204, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 02 bật lửa, 01 loa nghe nhạc, 01 đèn nháy.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21/7/2021, trong khi tuần tra tại khu vực trước Chung cư M, Cơ quan công an phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra giấy tờ. Tại đây, T giao nộp: 01 gói nylon có kích thước 03x03 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (mẫu ký hiệu C), 03 viên nén màu vàng (mẫu ký hiệu D). T khai nhận đây là ma túy đang chờ bán cho các đối tượng nghiện thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra, xác định: T đã bán ma túy cho Huỳnh Long T1 vào lúc 22 giờ ngày 20/7/2021 tại căn hộ 1732 của Tòa nhà OC1A Chung cư M. Ngoài ra, vào ngày 16/7/2021, T còn bán “nửa hộp năm” ma túy “khay” và 03 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 4.600.000 đồng cho Huỳnh Long T1 và được T1 chuyển tiền qua tài khoản Ngân hàng Vietcombank tên Nguyễn Thành V. Toàn bộ số ma túy trên T mua của một thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0567.891.990 để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 295/GĐ-GT/2021 ngày 27/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa, kết luận:

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2336 gam, là (loại) Ketamine.
- Tinh thể trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5429 gam, là (loại) Ketamine.
- Tinh thể trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2717 gam, là (loại) Ketamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2254 gam, là (loại) MDMA.

Tại bản Cáo trạng số 144/CT-VKSNT ngày 17 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Mai Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Truy tố các bị cáo Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Truy tố bị cáo Hoàng Đình H2 về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Xuân T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung đối với bị cáo T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Long T1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H1 từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đình H2 từ 07 năm đến 8 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Mai Xuân T, Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1, Hoàng Đình H2 khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Xuân T, Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1, Hoàng Đình H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản sự việc, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 50 phút ngày 21/7/2021, tại Chung cư M, địa chỉ số: 03 - 05 đường P, phường V1, thành phố N, Mai Xuân T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,2717 gam ma túy Ketamine và 1,2254 gam MDMA để bán cho người khác thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Mai Xuân T còn bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Long T1 02 lần vào các ngày 16/7/2021 và 20/7/2021.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại căn hộ 1732, Tòa nhà OC1A, Chung cư M, địa chỉ số: 03 - 05 đường P, phường V1, thành phố N, Huỳnh Long T1 cùng Lê Văn H, Trần Văn H1 đã mua ma túy của Mai Xuân T rồi cung cấp ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Hoàng Đình H2, Phạm Ngọc Ánh H4, Lê Thành H3, Phan Đình Th và Huỳnh Trí Tr (sinh ngày: 24/9/2003) khi Trung đang 17 tuổi 09 tháng 27 ngày.

Hoàng Đình H2 biết nhóm của Huỳnh Long T1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã có hành vi cho T1 thuê căn hộ 1732, Tòa nhà OC1A, Chung cư M, địa chỉ số: 03 - 05 đường P, phường V1, thành phố N do mình quản lý để chứa chấp Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1, Phạm Ngọc Ánh H4, Lê Thành H3, Phan Đình Th, Huỳnh Trí Tr (sinh ngày: 24/9/2003) sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Mai Xuân T mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần nên hành vi của bị cáo Mai Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Các bị cáo Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người, trong đó có người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi nên hành vi của các bị cáo Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Đình H2 cho thuê căn hộ do mình quản lý để chứa chấp nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo Hoàng Đình H2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với bị cáo Mai Xuân T: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với các bị cáo Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Huỳnh Long T1 là người giữ vai trò chính, thực hiện hành vi tích cực nhất. T1 là người trực tiếp liên hệ mua ma túy và thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. T1 cũng là người góp phần lớn số tiền mua ma túy. Do vậy, bị cáo Huỳnh Long T1 phải chịu mức án cao hơn các đồng phạm khác. Bị cáo Lê Văn H, Trần Văn H1 có vai trò tương đương nhau nên chịu mức án ngang nhau.

Đối với bị cáo Hoàng Đình H2: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Mai Xuân T, Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1, Hoàng Đình H2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Long T1, Lê Văn H,

Trần Văn H1, Hoàng Đình H2, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Hình phạt bổ sung: Mai Xuân T mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Đối với các bị cáo khác, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 phong bì giấy, một mặt ghi “Vụ 259/GĐ-GT/2021. Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C: 1,1014 g” và 01 phong bì giấy, một mặt ghi “Vụ 259/GĐ-GT/2021. Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu D: 1,0931g” đều có chữ ký niêm phong của giám định viên, trợ lý và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa là ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01 tấm thẻ giữ xe bằng nhựa có ghi số 1204; 02 bật lửa; 01 đèn nháy là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, có giá trị sử dụng nhỏ nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 loa nghe nhạc tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống hút cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone sử dụng số thuê bao 0564.123.333 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone sử dụng số thuê bao 0349.039.982 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 4.700.000 đồng do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Mai Xuân T, kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ thì xử lý sau.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Mai Xuân T 08 (tám) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2021.

Phạt bổ sung bị cáo Mai Xuân T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Long T1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2021.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn H 08 (tám) năm tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2021.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn H1 08 (tám) năm tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2021.

3. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Đình H2 08 (tám) năm tù** về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2021.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) phong bì giấy, một mặt ghi “Vụ 259/GĐ-GT/2021. Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C: 1,1014 g”; một mặt có chữ ký niêm phong của “Nguyễn Ngọc Thanh Tr, Nguyễn Hương Th, Thượng tá Nguyễn Khắc H” và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy, một mặt ghi “Vụ 259/GĐ-GT/2021. Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu D: 1,0931g”; một mặt có chữ ký niêm phong của “Nguyễn Ngọc Thanh Tr, Nguyễn Hương Th, Thượng tá Nguyễn Khắc H” và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01 (một) tấm thẻ giữ xe bằng nhựa có ghi số 1204; 02 (hai) bật lửa; 01(một) đèn nháy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với:

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống hút.

+ 01(một) loa nghe nhạc.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone sử dụng số thuê bao 0564.123.333

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone sử dụng số thuê bao 0349.039.982

+ Số tiền 4.700.000 đồng được gửi tại Kho bạc Nhà nước theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 1373133 ngày 15/3/2022.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Mai Xuân T, Huỳnh Long T1, Lê Văn H, Trần Văn H1, Hoàng Đình H2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang